

Số: 549 /BC-UBND

An Giang, ngày 10 tháng 9 năm 2019

BÁO CÁO

Sơ kết 03 năm triển khai Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp và kết quả thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo UBND tỉnh tại Hội nghị làm việc với các lực lượng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành

HỘI NGHỊ LÀM VIỆC VỚI CÁC LỰC LƯỢNG THANH TRA, KIỂM TRA CHUYÊN NGÀNH
CÔNG VĂN ĐẾN
Số: 2668
Ngày 16/9/2019

Thực hiện Kế hoạch số 378/KH-UBND ngày 26/6/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh về tổ chức Hội nghị sơ kết Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang và kết quả thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo UBND tỉnh tại Hội nghị làm việc với các lực lượng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành, Ủy ban nhân dân tỉnh báo cáo sơ kết 03 năm triển khai thực hiện như sau:

Ban P. chế
MTC

I. VIỆC THỰC HIỆN QUY CHẾ PHỐI HỢP TRONG CÔNG TÁC THANH TRA, KIỂM TRA DOANH NGHIỆP TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

16/9/19

MTC

1. Việc xây dựng và ban hành quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp

Để giải quyết kiến nghị về thanh tra, kiểm tra của Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Thanh tra tỉnh xây dựng quy chế phối hợp thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp bảo đảm doanh nghiệp không tiếp quá một đoàn thanh tra, kiểm tra trong một năm.

Ngày 14/7/2016, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Quyết định số 1989/QĐ-UBND về ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang (viết tắt là Quy chế phối hợp) quy định trách nhiệm, mối quan hệ phối hợp giữa Thanh tra tỉnh với cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố trong việc tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh quản lý nhà nước đối với công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn; đảm bảo nguyên tắc mỗi doanh nghiệp chỉ được thanh tra, kiểm tra không quá một lần trong năm, trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm pháp luật rõ ràng; kết hợp thanh tra, kiểm tra liên ngành, nhiều nội dung trong một đợt thanh tra, kiểm tra và ban hành Kế hoạch số 463/KH-UBND ngày 31/8/2016 triển khai, thực hiện Quy chế phối hợp.

Đến ngày 21/10/2016, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức Hội nghị đánh giá công tác thanh tra, kiểm tra chuyên ngành và triển khai Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

2. Việc phối hợp xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hàng năm

Thực hiện Quy chế phối hợp, trước ngày 10/11 hàng năm, Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ngang sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố gửi dự thảo kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp về Thanh tra tỉnh để tổng hợp vào kế hoạch chung của tỉnh; Thanh tra tỉnh là cơ quan đầu mối tổng hợp, xử lý chồng chéo, xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp của tỉnh, trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt.

Trước ngày 20/11 hàng năm, Thanh tra tỉnh trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp chậm nhất là ngày 30/11 hàng năm.

Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ngang sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố căn cứ kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp của tỉnh đã được phê duyệt, chỉ đạo cho cơ quan thanh tra trực thuộc, cơ quan được giao chức năng thanh tra chuyên ngành thuộc sở hoàn chỉnh kế hoạch thanh tra, kiểm tra của cấp mình, trình Giám đốc sở, Thủ trưởng cơ quan ngang sở, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố xem xét, phê duyệt. Thời gian phê duyệt kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp của cấp huyện và cấp sở chậm nhất là ngày 15/12 hàng năm.

Qua 3 năm triển khai thực hiện Quy chế phối hợp, đã xử lý chồng chéo, loại trừ 327 lượt doanh nghiệp bị trùng lặp theo dự thảo kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp của các đơn vị, đảm bảo nguyên tắc mỗi doanh nghiệp chỉ tiếp 01 đoàn thanh tra, kiểm tra trong năm (trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng) theo đúng Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp, cụ thể:

- Năm 2017: Có 17 đơn vị gửi dự thảo kế hoạch để xử lý chồng chéo với tổng số 276 doanh nghiệp là đối tượng thanh tra, kiểm tra, sau xử lý còn lại 190 doanh nghiệp, giảm 86 lượt doanh nghiệp bị trùng lặp.

- Năm 2018: Có 18 đơn vị gửi dự thảo kế hoạch để xử lý chồng chéo với tổng số 940 doanh nghiệp là đối tượng thanh tra, kiểm tra, sau xử lý còn lại 823 doanh nghiệp, giảm 117 lượt doanh nghiệp bị trùng lặp.

- Năm 2019: Có 21 đơn vị gửi dự thảo kế hoạch để xử lý chồng chéo với tổng số 1.700 doanh nghiệp là đối tượng thanh tra, kiểm tra, sau xử lý còn lại 1.576 doanh nghiệp, giảm 124 lượt doanh nghiệp bị trùng lặp.

3. Kết quả thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp

Hàng năm, căn cứ vào kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp được phê duyệt, thanh tra các huyện, thị xã, thành phố; thanh tra các sở và các cơ quan được giao chức năng thanh tra chuyên ngành tiến hành thanh tra, kiểm tra, kết quả như sau¹:

- Năm 2017: Đã tiến hành 96 cuộc thanh tra, kiểm tra với 225 doanh nghiệp (03 cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất), ban hành 50 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 556 triệu đồng, đã thu nộp ngân sách 486 triệu đồng.

- Năm 2018: Đã tiến hành 937 cuộc thanh tra, kiểm tra với 1.137 doanh nghiệp (30 cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất), ban hành 774 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 104.186 triệu đồng, đã thu nộp ngân sách 93.517 triệu đồng.

- 06 tháng đầu năm 2019: Đã tiến hành 431 cuộc thanh tra, kiểm tra với 431 doanh nghiệp (08 cuộc thanh tra, kiểm tra đột xuất), ban hành 330 quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 18.470 triệu đồng, đã thu nộp ngân sách 13.277 triệu đồng.

Nội dung các vi phạm chủ yếu phát hiện qua thanh tra, kiểm tra: Không niêm yết giá dịch vụ; lập sổ khám bệnh, chữa bệnh nhưng không ghi chép đầy đủ; chưa tuân thủ quy định của pháp luật trong hoạt động in; chưa thực hiện đúng quy định về thành lập bộ phận an toàn, vệ sinh lao động; bổ sung chứng nhận huấn luyện; bổ sung nội quy, quy trình kỹ thuật an toàn thiết bị tại một số nơi làm việc; chậm đóng BHXH, BHYT, BHTN; kê khai nộp thuế chưa đúng quy định; xác định chưa đúng căn cứ tính thuế tài nguyên, phí bảo vệ môi trường như: sản lượng, giá, thuế suất, mức thu phí; hạch toán chi phí không có hóa đơn chứng từ; trích khấu hao tài sản cố định không thuộc sở hữu của doanh nghiệp...

4. Việc xử lý chồng chéo trong quá trình tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, vẫn còn nhiều trường hợp chồng chéo về đối tượng thanh tra, kiểm tra, cụ thể:

- Năm 2018:

+ Thanh tra Sở Y tế không thanh tra theo kế hoạch được duyệt đối với Công ty Cổ phần dược phẩm Agimexpharm do doanh nghiệp đã được Cục An toàn thực phẩm Bộ Y tế kiểm tra; không thanh tra Công ty TNHH Dịch vụ Y tế Kiến Quốc

¹ Số liệu báo cáo chi lấy của các đơn vị thuộc Danh mục thanh tra, kiểm tra của UBND tỉnh phê duyệt hàng năm

do doanh nghiệp đã được Ủy ban nhân dân thành phố Long Xuyên và Công an tỉnh thanh tra, kiểm tra².

+ Bảo hiểm Xã hội tỉnh không thanh tra Công ty cổ phần Bệnh viện Đa khoa Hạnh Phúc và Công ty TNHH MTV khách sạn Victoria Hàng Châu, do Bảo hiểm Xã hội Việt Nam đã thanh tra.

+ Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh không kiểm tra Công ty TNHH may mặc Lu An, do trước đó doanh nghiệp đã tiếp đến 03 đoàn thanh tra (Công an tỉnh, Cục Hải quan tỉnh và Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội).

- Năm 2019: Thanh tra Sở Giao thông vận tải không thanh tra Công ty TNHH Huệ Nghĩa và Công ty TNHH Hùng Cường do trùng với kế hoạch kiểm tra của Ban An toàn giao thông tỉnh.

II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN CHỈ ĐẠO CỦA LÃNH ĐẠO ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỐI VỚI MỘT SỐ NGÀNH

1. Đối với ngành Giao thông vận tải và lực lượng Cảnh sát giao thông³

- Về tăng cường công tác phối hợp giữa lực lượng thanh tra giao thông (TTGT), lực lượng cảnh sát giao thông (CSGT):

+ Công an tỉnh và Sở Giao thông vận tải đã xây dựng và triển khai Quy chế phối hợp số 543/QCLN-CAT-SGTVT ngày 21/03/2017 về phối hợp đảm bảo trật tự an toàn giao thông (TTATGT) và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ.

+ Lực lượng CSGT, TTGT đã phối hợp xây dựng và triển khai các kế hoạch liên ngành đảm bảo TTATGT và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ⁴; phối hợp kiểm tra và kiểm soát, xử lý theo chuyên đề vi phạm quy định người điều khiển phương tiện giao thông; đảm bảo TTATGT tại khu vực bến xe, các điểm dừng xe, đỗ xe, trạm dừng nghỉ, bãi đỗ xe, bến phà, trạm kiểm tra tải trọng xe, trạm thu phí đường bộ; phối hợp thực hiện 44 ca tuần tra kiểm soát và xử lý vi phạm, với 166 lượt cán bộ, chiến sĩ, thanh tra viên tham gia, phát hiện và lập biên bản: 126 trường hợp vi phạm. CSGT lập biên bản 64 trường hợp vi phạm, ra

² Quyết định số 98/QĐ-UBND ngày 24/4/2018 của UBND thành phố Long Xuyên về việc kiểm tra việc thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường của dự án, cơ sở được phê duyệt, xác nhận hồ sơ môi trường trên địa bàn thành phố Long Xuyên, trong đó có Công ty TNHH Dịch vụ Y tế Kiến Quốc và Quyết định số 2032/QĐCAT-PX25 ngày 27/8/2018 của Công an tỉnh về thanh tra việc chấp hành pháp luật về nhập cảnh, xuất cảnh, cư trú của người nước ngoài tại Việt Nam đối với Công ty TNHH Dịch vụ Y tế Kiến Quốc.

³ Thông báo số 273/TB-VPUBND ngày 18/8/2016 của Văn phòng UBND tỉnh Kết luận của Phó Chủ tịch UBND tỉnh Lê Văn Nung tại Hội nghị về hoạt động thanh tra, kiểm tra ngành Giao thông vận tải tỉnh và Thông báo số 362/TB-VPUBND ngày 14/10/2016 của Văn phòng UBND tỉnh kết luận Chủ tịch UBND tỉnh Vương Bình Thạnh tại Hội nghị về quán triệt tinh thần chỉ đạo của Tỉnh ủy, UBND tỉnh về nêu cao tinh thần, trách nhiệm trong thực thi công vụ của lực lượng cảnh sát giao thông trên địa bàn tỉnh.

⁴ Kế hoạch số 12/KH-PHLN ngày 19/12/2018 về phối hợp đảm bảo TTATGT và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ năm 2019; Kế hoạch số 2580/KHPH ngày 25/9/2018 về phối hợp kiểm tra và kiểm soát, xử lý theo chuyên đề vi phạm quy định người điều khiển xe ô tô; vi phạm về ATKT & BVMT

quyết định xử phạt vi phạm hành chính 64 trường hợp, tổng số tiền phạt 34 triệu đồng; TTGT lập biên bản 53 trường hợp vi phạm, ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 53 trường hợp, tổng số tiền phạt 172 triệu đồng.

+ Thực hiện các kế hoạch phối hợp an toàn giao thông trên địa bàn, được thường trực Ban An toàn giao thông các huyện, thị, thành phố phê duyệt, trong 02 năm 2017 và 2018, TTGT đã phối hợp, tổ chức 1.353 ca công tác với 6.672 lượt cán bộ, chiến sĩ, thanh tra viên, cán sự, nhân viên tham gia. Kết quả đã giải tỏa 31.621 trường hợp mua bán lấn chiếm, cản trở giao thông; giao lực lượng công an lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính 1.464 trường hợp.

- Về tái lập lại Đội Thanh tra giao thông đường thủy nội địa:

Sở Giao thông vận tải đã làm việc với Sở Nội vụ và không được sự thống nhất việc thành lập lại Đội Thanh tra giao thông đường thủy nội địa do thiếu biên chế và không còn đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị để hoạt động.

- Tiếp tục rà soát, phát hiện kịp thời những hành vi sai phạm, thiếu sót nảy sinh trong thực thi công vụ:

Từ năm 2017 đến nay, Sở Giao thông vận tải đã xử lý kỷ luật 03 trường hợp: 01 trường hợp cảnh cáo Đảng, cách chức Phó đội trưởng do vôi vĩnh chủ phương tiện giao thông; 01 trường hợp xử lý kỷ luật khiển trách về mặt đảng và chính quyền do thiếu tinh thần trách nhiệm, thiếu kiểm tra giám sát gia đình để vợ chơi hội, võ hội; 01 trường hợp khiển trách về mặt đảng và chính quyền do có đơn tố cáo.

2. Đối với ngành Thuế⁵

- Về thực hiện quan điểm xuyên suốt, nhất quán là hỗ trợ doanh nghiệp:

Xác định hỗ trợ doanh nghiệp là mục tiêu quan trọng nhất trong quá trình thực hiện nhiệm vụ chính trị của mình, Cục Thuế đã xây dựng nhiều chương trình, kế hoạch để chủ động hỗ trợ, phục vụ tốt doanh nghiệp như: Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ; Kế hoạch tập huấn chế độ kế toán, chính sách thuế cho doanh nghiệp siêu nhỏ; Kế hoạch triển khai phổ biến, giáo dục pháp luật; hỗ trợ pháp lý cho doanh nghiệp⁶... Phối hợp với Hiệp hội doanh nghiệp tỉnh khảo sát sự hài lòng của người nộp thuế đối với sự phục vụ của cơ quan thuế năm 2019⁷.

⁵ Thông báo số 348/TB-VPUBND ngày 7/10/2016 của Văn phòng UBND tỉnh về ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lê Văn Nung tại hội nghị về công tác thanh tra, kiểm tra của ngành thuế trên địa bàn tỉnh

⁶ Kế hoạch số 931/CT-KH ngày 11/6/2019; Kế hoạch số 794/KH-CT ngày 24/5/2019 và Kế hoạch số 349/CT-TTHT ngày 15/3/2019 của Cục Thuế tỉnh.

⁷ Kế hoạch số 978/KH-CT ngày 17/6/2019 của Cục Thuế

Công tác tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế được thực hiện đầy đủ và kịp thời đã giúp doanh nghiệp giải đáp được những vướng mắc phát sinh khi thực hiện nghĩa vụ thuế, cùng với việc đẩy mạnh công tác cải cách hành chính, đã giúp doanh nghiệp rút ngắn thời gian, tiết kiệm chi phí để thực hiện nghĩa vụ thuế và phát triển sản xuất, kinh doanh.

- *Về kết quả thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra thuế:* Tiếp tục đổi mới hoạt động thanh tra, kiểm tra thuế thông qua khai thác hiệu quả ứng dụng phân tích rủi ro của ngành, chọn đúng đối tượng, tích hợp nhiều nội dung cần kiểm tra vào một cuộc thanh tra, kiểm tra để giảm thời gian làm việc với doanh nghiệp, đồng thời phối hợp với Thanh tra tỉnh xử lý chồng chéo, đảm bảo một doanh nghiệp chỉ thanh tra, kiểm tra một lần trên năm, kết quả đạt được:

- Năm 2017: Tiến hành 49 cuộc thanh tra, 788 cuộc kiểm tra thuế; truy thu và xử phạt: 42.819 triệu đồng, đã thu nộp ngân sách: 38.588 triệu đồng.

- Năm 2018: Tiến hành 49 cuộc thanh tra, 765 cuộc kiểm tra thuế; truy thu và xử phạt: 101.166 triệu đồng, đã thu nộp ngân sách: 92.887 triệu đồng.

- 06 tháng đầu năm 2019: Tiến hành 46 cuộc thanh tra, 328 cuộc kiểm tra thuế; truy thu và xử phạt: 17.886 triệu đồng, đã thu nộp ngân sách: 12.969 triệu đồng.

3. Đối với ngành Quản lý thị trường⁸

- *Trao đổi chuyên môn nghiệp vụ:* Cục Quản lý thị trường tỉnh An Giang đã phối hợp tổ chức đào tạo và cử công chức tham gia các khóa đào tạo như bồi dưỡng kỹ năng giao tiếp, ứng xử và đạo đức công vụ cho công chức; kỹ năng lãnh đạo, quản lý; tổ chức tập huấn, trao đổi nghiệp vụ kiểm tra, xử lý vi phạm hành chính... để không ngừng nâng cao trình độ, kiến thức đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

- *Về thái độ hành xử trong thực thi công vụ của lực lượng Quản lý thị trường An Giang:* Công chức Cục Quản lý thị trường tiếp tục thực hiện nghiêm Thông tư số 13/2014/TT-BCT ngày 14/5/2014 của Bộ Công Thương quy định về hoạt động công vụ của công chức Quản lý thị trường. Qua rà soát chưa phát hiện công chức có thái độ hành xử không chuẩn mực đối với cá nhân, tổ chức trong thực thi công vụ. Đồng thời chưa có đơn thư của công dân và doanh nghiệp trong quá trình thực hiện nhiệm vụ. Tuy nhiên vẫn còn dư luận phản ánh tình trạng một

⁸ Thông báo số 370/TB-VPUBND ngày 19/10/2016 của Văn phòng UBND tỉnh về ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lê Văn Nưng tại Hội nghị đánh giá tình hình thực hiện công tác nghiệp vụ thanh tra, kiểm tra của lực lượng Quản lý thị trường

số công chức có biểu hiện những nhiều, tiêu cực, gây phiền hà trong quá trình kiểm tra, kiểm soát thị trường.

- Về công tác kiểm tra thị trường:

+ Năm 2017: Kiểm tra 191 vụ, ra quyết định xử phạt 38 vụ với số tiền 432 triệu đồng.

+ Năm 2018: Kiểm tra 181 vụ, ra quyết định xử phạt 36 vụ với số tiền 257 triệu đồng.

+ 06 tháng đầu năm 2019: Kiểm tra 46 vụ, ra quyết định xử phạt 09 vụ với số tiền 23 triệu đồng.

4. Đối với ngành Hải quan⁹

- *Hỗ trợ, giải đáp vướng mắc cho doanh nghiệp*: Tổ chức Hội nghị đối thoại với doanh nghiệp, tham gia “cà phê doanh nhân” qua đó gặp gỡ, lắng nghe những khó khăn vướng mắc của doanh nghiệp và có giải đáp kịp thời hoặc ghi nhận đề báo cáo cấp trên giải quyết.

- *Nâng cấp cơ sở vật chất phục vụ doanh nghiệp*: Đầu tư xây dựng nơi khai báo, thực hiện thủ tục hải quan tại cửa khẩu Vĩnh Xương; xây dựng bờ kè phục vụ phương tiện vận tải neo đậu để thực hiện thủ tục hải quan tại các cửa khẩu Bắc Đai, Vĩnh Hội Đông; đưa vào sử dụng Trạm Kiểm soát liên hợp cửa khẩu quốc tế Tịnh Biên.

- *Rút ngắn thời gian giải quyết thủ tục hành chính cho doanh nghiệp*:

Đảm bảo duy trì thời gian thông quan hàng hóa qua biên giới (từ khi đăng ký tờ khai cho đến khi thông quan/giải phóng hàng) đối với hàng xuất khẩu tối đa là 70 giờ; đối với hàng nhập khẩu tối đa là 90 giờ.

Cung cấp 171/181 thủ tục hải quan trực tuyến, trong đó có 167 thủ tục cấp độ 4; triển khai nộp thuế điện tử 24/7; Hệ thống quản lý Hải quan tự động, Hệ thống thông quan tự động nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp kinh doanh xuất nhập khẩu.

III. ĐÁNH GIÁ

Sau khi triển khai Quy chế phối hợp, việc xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh được thực hiện tập trung, thống nhất, xử lý chồng chéo ngay từ khâu lập kế hoạch nên đã hạn chế được tình trạng trùng

⁹ Thông báo số 389/TB-VPUBND ngày 03/11/2016 của Văn phòng UBND tỉnh về ý kiến kết luận của Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Lê Văn Nung tại Hội nghị nâng cao vai trò, trách nhiệm của lực lượng làm công tác kiểm tra, giám sát của ngành Hải quan trên địa bàn tỉnh

lập, chấp hành nghiêm Chi thị số 20/CT-TTg ngày 15/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp.

Thủ trưởng các sở, ban, ngành đã có sự quan tâm sâu sát đối với công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; thường xuyên lãnh đạo, chỉ đạo việc tổ chức thực hiện và kịp thời xử lý những khó khăn vướng mắc; đảm bảo mỗi doanh nghiệp chỉ tiếp một đoàn thanh tra, kiểm tra trong năm (trừ trường hợp có dấu hiệu vi phạm rõ ràng). Các lực lượng Thanh tra giao thông, Cảnh sát giao thông, Thuế, Quản lý thị trường, Hải quan đã triển khai và thực hiện tốt các chỉ đạo của Lãnh đạo Ủy ban nhân dân tỉnh. Từ đó, tạo môi trường thuận lợi trong đầu tư kinh doanh, bình đẳng cho mọi doanh nghiệp phát triển sản xuất trên địa bàn tỉnh, góp phần nâng cao điểm số các chỉ số thành phần của bộ chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI): Tỷ lệ doanh nghiệp bị thanh, kiểm tra từ 05 cuộc trở lên trong năm 2017 từ 9,21%, giảm còn 6,82% trong năm 2018 (đã giảm 2,39% trùng lặp về số cuộc); nội dung thanh, kiểm tra năm 2017 bị trùng lặp từ 18,92%, giảm còn 7,79% năm 2018 (đã giảm 11,13% trùng lặp về nội dung).

Bên cạnh những mặt đã làm được, trong quá trình thực hiện Quy chế phối hợp cũng bộc lộ những hạn chế, bất cập:

- Việc khảo sát thu thập thông tin để xây dựng kế hoạch thanh tra, kiểm tra chưa được kịp thời, sát với thực tế dẫn đến khi tiến hành thanh tra, kiểm tra thì doanh nghiệp đã ngừng hoạt động hoặc đã chuyển loại hình kinh doanh; chưa lường hết được nội dung và đơn vị cần phải thanh tra, kiểm tra dẫn đến việc điều chỉnh, bổ sung kế hoạch chung của tỉnh.

- Một số đơn vị cấp huyện chưa thực hiện tổng hợp, thống kê, xử lý chồng chéo các cuộc thanh tra, kiểm tra của phòng, ban trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện trước khi gửi về Thanh tra tỉnh để xử lý chồng chéo; các đơn vị thuộc ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh (Công an tỉnh, Cục Hải quan tỉnh) chưa tham gia Quy chế phối hợp dẫn đến việc chồng chéo trong hoạt động thanh tra, kiểm tra trên địa bàn tỉnh.

- Phát sinh một số đơn vị có chức năng kiểm tra doanh nghiệp chưa được điều chỉnh bởi Quy chế phối hợp, như: Ban chỉ đạo 389 tỉnh, Ban An toàn giao thông tỉnh...

- Việc thành lập đoàn thanh tra, kiểm tra liên ngành còn nhiều bất cập do quy trình tiến hành thanh tra, kiểm tra của các ngành chưa tương đồng. Một số đơn vị tiến hành thanh tra, kiểm tra hàng năm đối với doanh nghiệp¹⁰, nên xảy ra

¹⁰ Chi nhánh công ty CP Xuất Nhập Khẩu Y tế Domesco: Thanh tra Sở Y tế thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh, phân phối và quản lý giá thuốc (2017); Thanh tra việc chấp hành các quy

tình trạng các ngành khác không thanh tra, kiểm tra được do phải đảm bảo nguyên tắc mỗi doanh nghiệp chỉ tiếp một đoàn thanh tra, kiểm tra trong năm.

- Việc theo dõi thực hiện kế hoạch sau khi được phê duyệt còn hạn chế, phụ thuộc chủ yếu vào báo cáo của các đơn vị, do hiện nay Quy chế phối hợp chưa quy định việc gửi quyết định thanh tra, kiểm tra về Thanh tra tỉnh để theo dõi, mà chỉ quy định việc gửi kết luận thanh tra, kiểm tra. Tuy nhiên, việc gửi kết luận thanh tra, kiểm tra cũng chưa được Quy chế phối hợp quy định việc thực hiện với các cơ quan Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ

Nhằm tiếp tục duy trì và cải thiện vị trí so với cả nước về cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh theo Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2019 và định hướng đến năm 2021. Cải thiện bền vững năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) của tỉnh An Giang, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu:

- Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các ngành thuộc ngành dọc Trung ương đóng trên địa bàn tỉnh (Cục Thuế tỉnh; Cục Hải quan tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Công an tỉnh) tiếp tục quán triệt và thực hiện tốt Chỉ thị số 20/CT-TTg ngày 17/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ về chấn chỉnh hoạt động thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp; Chỉ thị số 10/CT-TTg ngày 22/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường xử lý, ngăn chặn có hiệu quả tình trạng nhũng nhiễu, gây phiền hà cho người dân, doanh nghiệp trong giải quyết công việc; Quyết định số 1989/QĐ-UBND ngày 14/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về ban hành Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Các đơn vị không được tiến hành thanh tra, kiểm tra đối với doanh nghiệp không có trong kế hoạch chung của tỉnh (trừ trường hợp thanh tra, kiểm tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng), nếu để xảy ra chồng chéo, gây phiền hà cho doanh nghiệp thì phải chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Giao Thanh tra tỉnh:

định của pháp luật về hoạt động bán buôn thuốc, quản lý giá thuốc (2018); Kiểm tra hoạt động phân phối thuốc và chương trình khuyến mãi thuốc (2019).

Công ty TNHH Dược phẩm Tây Nam: Thanh tra Sở Y tế thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động Bán buôn thuốc thành phẩm (2017); Thanh tra việc chấp hành các quy định của pháp luật về hoạt động kinh doanh, phân phối và quản lý giá thuốc (2018); Kiểm tra hoạt động phân phối, cung ứng thuốc tham dự đấu thầu (2019).

+ Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi Quy chế phối hợp theo hướng mở rộng đối tượng phải tham gia xử lý chồng chéo, bổ sung nguyên tắc xử lý chồng chéo để khắc phục các hạn chế đã nêu.

+ Chủ trì, phối hợp với các sở: Thông tin và Truyền thông, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính xây dựng phần mềm hỗ trợ xử lý chồng chéo thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp; đồng thời theo dõi công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp, quản lý, khai thác thông tin, theo dõi việc chấp hành pháp luật của doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Trên đây là Báo cáo sơ kết 03 năm triển khai Quy chế phối hợp trong công tác thanh tra, kiểm tra doanh nghiệp và kết quả thực hiện chỉ đạo của Lãnh đạo UBND tỉnh tại Hội nghị làm việc với các lực lượng thanh tra, kiểm tra chuyên ngành././

Nơi nhận:

- Thanh tra Chính phủ;
- Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) tại Cần Thơ và Hà Nội;
- Thường trực tỉnh ủy;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra tỉnh ủy.
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND và Thanh tra huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Phòng NC, KTTH, TH;
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thanh Bình